

Số: /QĐ-ĐHBK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ trong tuyển sinh và đào tạo Sau Đại học tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh” ban hành kèm theo Quyết định số 5526/QĐ-ĐHBK ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐTĐHBK ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Bách khoa về việc ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bách khoa – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 08 năm 2021 về việc ban hành “Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ” và Thông tư số 21/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 về việc ban hành “Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ” của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5526/QĐ-ĐHBK ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa về việc ban hành “Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ trong tuyển sinh và đào tạo Sau Đại học tại Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định 925/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 03 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh APTIS ESOL INTERNATIONAL CERTIFICATE tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2383/QĐ-BGDĐT ngày 30 ngày 08 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh PEARSON TEST OF ENGLISH ACADEMIC tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Tờ trình số 01/TTr-TTNN ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm ngoại ngữ về việc điều chỉnh một số nội dung liên quan đến chuẩn ngoại ngữ đã được Ban Giám hiệu phê duyệt

Căn cứ Thông báo số 548/TB-ĐHKB-ĐT ngày 19 tháng 11 năm 2025 và 280/TB-ĐHKB-ĐT ngày 12 tháng 02 năm 2026 về Kết luận của Hội đồng Học vụ Đại học và Hội đồng Học vụ Sau Đại học, Trường Đại học Bách khoa học kỳ 1 năm học 2025-2026; Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ trong tuyển sinh và đào tạo Sau Đại học tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh” ban hành kèm theo Quyết định số 5526/QĐ-ĐHKB ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Bách khoa, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Đào tạo trình độ Thạc sĩ: chuẩn ngoại ngữ trong quá trình đào tạo trình độ thạc sĩ được quy định cụ thể như sau:

Chuẩn ngoại ngữ	Học phần ngoại ngữ yêu cầu	Chứng chỉ Tiếng Anh tương đương
Năm thứ 2 (đăng ký từ tín chỉ 31 trở đi)	Anh văn 1 (Anh văn cơ bản)	TOEIC: Nghe – đọc 650; Nói viết: 270; IELTS: 4.5; TOEFL iBT: 35.
Nhận Luận văn Thạc sĩ	Anh văn 1, 2 (Anh văn cơ bản, Anh văn cơ sở)	TOEIC: Nghe – đọc: 785; Nói viết: 310; IELTS: 5.5; TOEFL iBT: 46; Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 4/6 theo KNLNNVN

Trong quá trình học, học viên có thể dùng các chứng chỉ Anh văn quốc tế còn hiệu lực để xét đạt chuẩn ngoại ngữ năm thứ 2 và chuẩn ngoại ngữ nhận luận văn thạc sĩ.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Chứng chỉ ngoại ngữ:

STT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ	Thang điểm tối thiểu tương đương B1	Thang điểm tối thiểu tương đương B2
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30	46
		IELTS	4.0	5.5
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275 Đọc: 275 Nói: 120 Viết: 120	Nghe: 400 Đọc: 385 Nói: 160 Viết: 150
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/Linguaskill. Thang điểm: 140	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160
		Chứng chỉ/Chứng nhận ngoại ngữ của các CSĐT được Bộ GDĐT và ĐHQG-HCM phê duyệt	Bậc 3/6 (B1)	Bậc 4/6 (B2)
		PTE Academic	43	59
		Linguaskill	140	160
		APTIS ESOL	B1	B2
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe- Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3	TestDaF Bậc 4
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	JLPT N4	JLPT N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2
7	Tiếng Hàn	TOPIK	TOPIK Level 3	TOPIK Level 4

Thời hạn công nhận chứng chỉ: trong thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận đến ngày đăng ký xác nhận đạt chuẩn.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các khoa, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐHQG-HCM (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

GS. TS. Mai Thanh Phong